

Số: *14* /2016/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 09 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Căn cứ Thông tư số 34/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 206/TT-STC ngày 28/6/2016 về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên bao gồm:

a) Máy photocopy;

b) Máy vi tính (gồm cả máy vi tính để bàn và xách tay), không áp dụng cho máy vi tính cấu hình cao chuyên dùng cho ngành Phát thanh truyền hình;

c) Máy in;

d) Máy scan;

- e) Phần mềm, các ứng dụng và nội dung số (trang bị từ 10 đơn vị trở lên);
- g) Điều hòa nhiệt độ (không áp dụng cho điều hòa công suất lớn lắp đặt trong trường quay, phòng sản xuất chương trình của Đài Phát thanh truyền hình);
- h) Tủ đựng tài liệu;
- i) Bàn, ghế làm việc;
- k) Trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học (không áp dụng đối với các trường chuyên nghiệp có tính chất đặc thù);
- l) Trang thiết bị ngành y tế (giao cho ngành y tế mua sắm tập trung, Sở Tài chính giám sát).

2. Việc mua sắm các loại tài sản sau đây không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định này.

- a) Tài sản đặc biệt và tài sản chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân;
- b) Tài sản mua sắm từ nguồn vốn viện trợ, tài trợ, nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài mà nhà tài trợ có yêu cầu về mua sắm khác với quy định tại Quyết định này.

3. Việc điều chỉnh danh mục tài sản mua sắm tập trung theo quyết định của UBND tỉnh.

Điều 2. Đơn vị mua sắm tập trung

- 1. Sở Tài chính căn cứ số biên chế của cơ quan được UBND tỉnh giao, sắp xếp, tổ chức đơn vị mua sắm tài sản tập trung trực thuộc cơ quan Sở.
- 2. Sở Tài chính xây dựng quy chế mua sắm tài sản tập trung trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức mua sắm tài sản tập trung theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện mua sắm tập trung

- 1. Kinh phí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- 2. Nguồn công trái quốc gia, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương.
- 3. Nguồn vốn thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA; nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ không có yêu cầu mua sắm khác với quy định tại Quyết định này.
- 4. Nguồn kinh phí từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; nguồn kinh phí từ Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

5. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở y tế công lập.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao dự toán mua sắm đã bố trí trong dự toán ngân sách năm 2016 nhưng đến ngày 30/6/2016 chưa triển khai thực hiện mà tài sản đó thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung được thực hiện mua sắm bình thường theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật đến hết ngày 30/9/2016. Từ 01/10/2016, tất cả các tài sản trong danh mục mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đều thực hiện mua sắm tập trung.

Điều 5. Trường hợp mua sắm khác

Trường hợp số lượng tài sản mua sắm không lớn, cần tổ chức mua sắm nhanh để duy trì hoạt động của các cơ quan, đơn vị; Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh cho phép mua sắm theo phương thức phù hợp.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *u*

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (lưu vào CSDLQG);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, CV; TH^C.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phong
Nguyễn Văn Phong